TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **245**/2024/HS-ST Ngày: 22-10-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Đại.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hoài Đức Huệ;
Bà Trần Thanh Phương.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử công khai với hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án. Điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai gồm các bị cáo: Phạm Ngọc Sang, Nguyễn Văn Đại, cán bộ chiến sỹ thuộc nơi giam giữ. Đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 262/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Phạm Ngọc Sang; Giới tính: Nam; Sinh năm 1997, tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Tân Bang, xã Quảng Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Chỗ ở: Ấp Xóm Gò Bà Ký, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Phạm Ngọc Minh (đã chết); Con bà Hoàng Như Ngọc; Bị cáo có vợ tên Vũ Thị Thương và có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2024 đến nay. (Có mặt)

2. Nguyễn Văn Đại; Giới tính: Nam; Sinh năm 1990 tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi

đăng ký thường trú: Thôn Trường Thủy, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở: Ấp 2, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Nguyễn Văn Hải (đã chết), con bà Trần Thị Thủy; Bị cáo có vợ tên Chung Thị Ngọc Hà (đã ly hôn năm 2018) và có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2024 đến nay. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ ngày 14/5/2024, Sang thuê taxi từ ấp 1 xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch đến thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gặp một đối tượng tên Huy (chưa rõ nhân thân) mua ma túy với số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy của Huy, Sang cất vào túi quần rồi đi xe taxi qua trở lại ấp 1, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch đón Nguyễn Thị Thu Nguyên cùng nhau đến chỗ ở của Nguyễn Văn Đại tại ấp 2, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch để chơi. Khi đến nhà Đại, Nguyên đi vào phòng phía trong để nằm ngủ, còn Sang và Đại ngồi phía trước. Đến 14 giờ cùng ngày, Sang rủ Đại sử dụng ma túy, Đại đồng ý và lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy để xuống nền nhà, Sang lấy gói ma túy cất trong túi quần ra đưa cho Đại, Đại lấy một ít ma túy bỏ vào ống thủy tinh và dùng hộp quẹt đốt rồi cùng Sang sử dụng ma túy. Sau đó, Nguyên ngủ dậy nhìn thấy Đại và Sang đang sử dụng ma túy nên Nguyên ngồi xuống cùng sử dụng. Sau khi Sang, Đại, Nguyên sử dụng ma túy xong, Sang đưa số ma túy còn lại cho Đại cất giấu trong túi quần rồi treo trên tường trong phòng ngủ. Đến 23 giờ ngày 14/5/2024, Sang điều khiển xe mô tô chở Nguyên thì bị Cơ quan Công an xã Long Thọ kiểm tra thì Sang và Nguyên khai nhận đã cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Đại. Công an xã Long Thọ tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà của Đại thì phát hiện thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên nền nhà và 01 gói ma túy cất giấu trong túi quần treo trong phòng ngủ nên Công an xã Long Thọ lập biên bản phạm tội quả tang và chuyển Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch điều tra theo quy định.

Vật chứng, tài sản thu giữ: 01 gói nylon dạng túi zip, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, kích thước 7,5cmx05cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có gắn 01 đoạn ống hút màu xanh và 01 nỏ thủy tinh; 01 hộp quẹt gas; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của Phạm Ngọc Sang; 01 xe mô tô hiệu Yamaha màu xanh, biển số 66B1-400.33, qua xác minh chủ sở hữu là anh Nguyễn Đức Thắng, do chưa làm việc với Thắng nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch đã trưng cầu giám định tang vật: 01 gói nylon dạng túi zip, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, kích thước 7,5cmx05cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có gắn 01 đoạn ống hút màu xanh và 01 nỏ thủy tinh.

Tại Bản kết luận giám định số 1047/KL-KTHS, ngày 21/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng bám trong nỏ thủy tinh (mẫu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng (mẫu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 4,5930 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 4,5495 gam.

Tại Cáo trạng số 251/CT-VKSNT, ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố các bị cáo: Phạm Ngọc Sang; Nguyễn Văn Đại về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Sang: Từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt 02 tội là từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đại từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt 02 tội là từ 09 năm đến 10 năm tù; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (được niêm phong số 1047/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có gắn 01 đoạn ống hút màu xanh và 01 hộp quẹt gas là tang vật vụ án; Tịch thu sung công Nhà Nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của Phạm Ngọc Sang sử dụng vào việc phạm tội. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để khẳng định: Vào lúc 14 giờ ngày 14/5/2024, tại ấp 2, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Phạm Ngọc Sang và Nguyễn Văn Đại chuẩn bị ma túy loại Methamphetamine và dụng cụ rồi cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Số ma túy còn lại có khối lượng 4,5930 gam, Sang đưa cho Đại cất giấu trong phòng, nhằm mục đích sau này sẽ sử dụng tiếp thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện. Vì vậy, có đầy đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Ngọc Sang, Nguyễn Văn Đại đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết "Đối với 02 người trở lên", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết tàng trữ trái phép chất ma túy từ 0,1 gam đến dưới 05 gam tội danh và hình phạt định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét vị trí vai trò của từng bị cáo, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

[3.1] Xét vị trí vai trò của từng bị cáo cho thấy: Bị cáo Phạm Ngọc Sang là người liên hệ với đối tượng tên Huy để mua trái phép chất ma túy, rủ rê bị cáo Đại sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Văn Đại chuẩn bị dụng cụ, địa điểm cho cả nhóm cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi sử dụng ma túy Sang và Đại cùng cất giấu ma túy để khi cần sử dụng lấy ra dùng tiếp.

[3.2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chế độ độc quyền về quản lý Nhà nước về ma túy vì ma túy là loại độc dược, gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý, Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động tổ chức sử dụng phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều có đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình. Các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức hình phạt đủ nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng phạt, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (được niêm phong số 1047/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng

Nai); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có gắn 01 đoạn ống hút màu xanh và 01 hộp quẹt gas là tang vật vụ án.

- Cần tịch thu sung công Nhà Nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của Phạm Ngọc Sang sử dụng vào việc phạm tội.

[6] Về các hành vi khác:

Đối với người tên Huy bán ma túy cho Sang, do chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Thu Nguyên có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng Nguyên không biết việc Phạm Ngọc Sang đi mua ma túy rồi rủ Nguyễn Văn Đại tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Nguyên không biết việc Sang, Đại cất giấu ma túy nhằm mục đích để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyên là đúng quy định.

[7] Về tội danh, điều luật của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xét ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như về hình phạt, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

[10] Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 326, Điều 327 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố các bị cáo: Phạm Ngọc Sang, Nguyễn Văn Đại phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Sang 07 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung hai tội là 09 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/5/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đại 07 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tổng

hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung hai tội là 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/5/2024.

- **Về biện pháp tư pháp**: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (được niêm phong số 1047/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có gắn 01 đoạn ống hút màu xanh và 01 hộp quẹt gas.

Tịch thu sung công Nhà Nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh.

(Vật chứng nêu trên đang được tạm giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch theo quyết định chuyển vật chứng số 271/ VKS- NT ngày 26/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07 tháng 10 năm 2024.)

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Phạm Ngọc Sang; Nguyễn Văn Đại mỗi người phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo Phạm Ngọc Sang; Nguyễn Văn Đại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- TAND,VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THA dân sự huyện Nhơn Trạch;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Nhơn Trạch;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Đại